

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TƯ NGHĨA
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2022/HS-ST

Ngày: 23 - 5 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯ NGHĨA, TỈNH QUẢNG NGÃI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tấn Bốn.

2. Bà Lê Thị Bích Lan.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Ngân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Dung Thạch - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 19 và 23 tháng 5 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 10/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2022 và Quyết định phân công thay đổi Hội thẩm nhân dân số 11/2022/QĐ – TA ngày 16/5/2022, đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Trần Thị Dung E** (tên gọi khác: không); sinh ngày 02 tháng 02 năm 1978 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn AH3, xã NT, huyện TN, tỉnh QN; nghề nghiệp: Nông; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; cha tên Trần T (chết) và mẹ Đỗ Thị L (chết); bị cáo là con duy nhất; chồng bị cáo là Tân Văn H; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 1998.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 12/4/2022 cho đến khi kết thúc phiên tòa sơ thẩm.

2/ Họ và tên: **Bùi Thị Mộng L** (tên gọi khác: không); sinh ngày 22 tháng 06 năm 1992 tại tỉnh GL; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn ĐT, xã NT, huyện TN, tỉnh QN; nghề nghiệp: Nấu ăn; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; cha tên Bùi Văn T (chết) và mẹ Ngô Thị Kim L; bị cáo có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ trong gia đình; chồng là Nguyễn Công L; bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 12/4/2022 cho đến khi kết thúc phiên tòa sơ thẩm.

3/ Họ và tên: **Nguyễn Thị Ánh T** (tên gọi khác: không); sinh ngày 01 tháng 3 năm 1963 tại tỉnh QN; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn ĐT, xã NT, huyện TN, tỉnh QN; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; cha tên Nguyễn T (chết) và mẹ tên Nguyễn Thị H (chết); bị cáo có 07 anh em, bị cáo là con thứ trong gia đình; chồng là Phan Tấn C; bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 1998.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 12/4/2022 cho đến khi kết thúc phiên tòa sơ thẩm.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Bùi Thị Thanh H**, sinh năm 1971, trú tại: Thôn ĐT, xã NT, huyện TN, tỉnh QN.

Các bị cáo và bà Bùi Thị Thanh H có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 21/7/2021, Trần Thị Dung E ngồi tại phòng khách của nhà mình thuộc thôn ĐT, xã NT, huyện TN, tỉnh QN bán số lô, số đề cho người khác và trực tiếp chung, chỉ tiền thắng thua với người mua đề. Bị cáo Em đã bán số lô, số đề cho 08 (tám) người bằng cách thông qua tin nhắn trên ứng dụng zalo. Những người đánh bạc gửi tin nhắn ghi mua các số đề hoặc ghi số đề ra tờ giấy và sử dụng điện thoại chụp ảnh gửi trực tiếp đến zalo tên “Dung Tran” có số thuê bao 0376.261.806 của Trần Thị Dung E.

Kết quả điều tra xác định:

1. Người có tên **zalo LANH** là Bùi Thị Mộng L (sinh năm 1992; trú tại: Thôn ĐT, xã NT, huyện TN, tỉnh QN), đã mua 67 số lô đề với tổng số tiền là: 9.344.000 đồng của đài Khánh Hòa bằng cách sử dụng điện thoại có gắn sim số 0326.337.279, thông qua ứng dụng zalo LANH gửi tin nhắn trực tiếp ghi số đề qua zalo “Dung Tran” của máy điện thoại Trần Thị Dung E.

2. Người có tên **zalo Tuyết Nguyễn** là Nguyễn Thị Ánh T (năm 1963; trú tại: Thôn ĐT, xã NT, huyện TN, tỉnh QN) đã mua 150 số đề với tổng số tiền 5.178.000 đồng của đài Khánh Hòa bằng cách ghi vào 02 (hai) tờ giấy vở học sinh và sử dụng điện thoại, gắn sim số 0947.310.134 chụp ảnh, thông qua ứng dụng zalo “Tuyết Nguyễn” gửi ảnh trực tiếp qua zalo “Dung Tran” máy điện thoại của Trần Thị Dung E.

3. Người có tên **zalo Hồng Hạnh, zalo Nguyen** (tên 02 Zalo này cùng một người) là Bùi Thị Thanh H, sinh năm 1971; trú tại: Thôn ĐT, xã NT, huyện TN, tỉnh QN), đã mua 14 số đề đài Khánh Hòa bằng cách ghi vào 01 (một) tờ giấy vở học sinh và sử dụng điện thoại có gắn sim số 0357.975.751 chụp ảnh, thông qua ứng dụng *zalo Hồng Hạnh* và *zalo Nguyen* gửi ảnh trực tiếp qua *zalo Dung Tran* trong máy điện thoại của Trần Thị Dung E với tổng số tiền đánh bạc của Bùi Thị Thanh H là: 755.000 đồng.

4. Người có tên **zalo Tiger** (không xác định được lai lịch, số điện thoại), đã mua 01 (một) số lô đề đài Khánh Hòa, bằng cách sử dụng điện thoại và thông qua ứng dụng *zalo Tiger* gửi tin nhắn trực tiếp ghi số lô đề qua *zalo Dung Tran* máy điện thoại của Trần Thị Dung E với tổng số tiền đánh bạc là: 2.700.000 đồng.

5. Người có tên **zalo Cu Ken** (không xác định được lai lịch, số điện thoại), đã mua 07 số đề đài Khánh Hòa, bằng cách sử dụng điện thoại và thông qua ứng dụng *zalo Cu Ken* gửi tin nhắn trực tiếp ghi số lô đề qua *zalo Dung Tran* máy điện thoại của Trần Thị Dung E với tổng số tiền đánh bạc là: 680.000 đồng.

6. Người có tên **zalo Cat Bui** (không xác định được lai lịch, số điện thoại), đã mua 19 số lô đề đài Khánh Hòa, bằng cách sử dụng điện thoại và thông qua ứng dụng *zalo Cat Bui* gửi tin nhắn trực tiếp ghi số đề qua *zalo*

Dung Tran máy điện thoại của Trần Thị Dung E với tổng số tiền đánh bạc là 1.378.000 đồng.

7. Người có tên **zalo Tran An Kieu** (không xác định được lai lịch, số điện thoại), đã mua 15 số đề đài Khánh Hòa, bằng cách sử dụng điện thoại thông qua ứng dụng *zalo Tran An Kieu* gửi tin nhắn trực tiếp ghi số đề qua *zalo Dung Tran* máy điện thoại của Trần Thị Dung E với tổng số tiền đánh bạc là: 746.000 đồng.

8. Người có tên **zalo Nguoi Ko Yeu** (không xác định được lai lịch, số điện thoại), đã mua 29 số đề, bằng cách sử dụng điện thoại và thông qua ứng dụng *zalo Nguoi Ko Yeu* gửi tin nhắn trực tiếp ghi số đề qua *zalo Dung Tran* máy điện thoại của Trần Thị Dung E với tổng số tiền đánh bạc là: 4.186.000 đồng. Trong đó, có 08 số đề ghi mua đài Đà Nẵng, tương ứng số tiền 1.500.000 đồng; 21 số đề ghi mua đài Khánh Hòa, tương ứng số tiền 2.686.000 đồng.

Sau khi nhận tin nhắn zalo của 8 (tám) người mua số lô số đề, bị cáo E đồng ý nên đã nhắn tin “Ok” gửi lại cho 8 người này. Đồng thời, bị cáo E sử dụng 02 (hai) tờ giấy lịch treo tường để ghi số lô, số đề của người mua từ Zalo ra giấy với mục đích là để chuyển bớt cho người khác (chỉ ghi khoảng một nửa số tiền mua của người đánh). Còn các con số còn lại bị cáo Trần Thị Dung E giữ lại trực tiếp ăn, thua với người mua. Trong lúc đang ghi từ Zalo trong điện thoại ra 02 tờ giấy lịch, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tư Nghĩa phát hiện lập biên bản bắt quả tang nên chưa kịp chuyển 02 tờ lịch đề này.

Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tư Nghĩa lập lúc 17 giờ 10 phút ngày 21/7/2021, nên chưa có kết quả mở thưởng của đài Miền trung Khánh Hòa, Đà Nẵng. Do vậy, tổng số tiền của từng người dùng đánh bạc là tổng số tiền mà họ đã mua số đề và tổng số tiền Trần Thị Dung E ghi bán số lô đề cho 08 (tám) người là 24.967.000 đồng (trong đó đài Đà Nẵng là 1.500.000 đồng và đài Khánh Hòa là 23.467.000 đồng). Đồng thời, Trần Thị Dung E cũng chưa thu tiền của những người này, nên hành vi thu lợi bất chính chưa đạt.

Vật chứng thu giữ tại gồm:

- 02 (hai) tờ giấy lịch có chứa các chữ số, chữ viết và chữ ký xác nhận của Trần Thị Dung E.

- 01 (một) bút bi màu xám - xanh có chữ “Matixs” dùng để ghi số đề của Trần Thị Dung E.

- 01 (một) máy tính hiệu CASIO, màu đen có chữ “DJ-120D.Plus” dùng để ghi số đề của Trần Thị Dung E.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu SAM SUNG, màu xanh đen, IMEI: 3532481111057665 của Trần Thị Dung E dùng để phục vụ việc tổ chức đánh bạc.

- 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG, màu xanh, IMEI: 355870660860930 của Bùi Thị Mộng L dùng để phục vụ việc đánh bạc.

- 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG, màu vàng, IMEI: 352808091192500 của Bùi Thị Thanh H.

- Thu giữ 625.500 đồng (sáu trăm hai mươi lăm ngàn năm trăm đồng) của Trần Thị Dung E.

Sau khi thu giữ vật chứng, Cơ quan điều tra tiến hành trưng cầu giám định và kết quả như sau:

1. Tại bản Kết luận giám định số 757/KLGD-PC09 ngày 19/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi về việc giám định dữ liệu Kỹ thuật số trong vụ “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc” vào ngày 21/7/2021 tại thôn ĐT, xã NT, huyện TN, tỉnh QN thể hiện:

- **Máy điện thoại di động, hiệu Samsung, màu xanh**, số Imei1: 355870660860930, số Imei2: 357848350860939, bên trong thân máy có gắn 01 thẻ sim Viettel có dãy số 8984048000037659852, dữ liệu tin nhắn trích xuất, phục hồi trong ứng dụng Zalo và SMS trong khoảng thời gian từ ngày 21/7/2021 trở về trước, xác định:

- + Ứng dụng Zalo đã đăng xuất, nên không xác định được số điện thoại đăng kí tài khoản Zalo và các dữ liệu trong ứng dụng.

- + Không tìm thấy tin nhắn SMS gửi đến và gửi đi. Không tìm thấy dữ liệu trong thẻ sim.

- **Máy điện thoại di động, hiệu Samsung, màu vàng**, số Imei1: 352808091192500, số Imei2: 352809091192508, bên trong thân máy có gắn 01 thẻ sim Viettel có dãy số 8984048000302647745, dữ liệu tin nhắn trích xuất, phục hồi trong ứng dụng Zalo và SMS trong khoảng thời gian từ ngày 21/7/2021 trở về trước, xác định:

+ Ứng dụng Zalo đã đăng xuất, nên không xác định được số điện thoại đăng kí tài khoản Zalo và các dữ liệu trong ứng dụng Zalo.

+ Trích xuất có: 02 tin nhắn gửi đi và 01 tin nhắn SMS gửi đến.

+ Không tìm thấy dữ liệu phục hồi tin nhắn ứng dụng SMS.

+ Không tìm thấy dữ liệu trong thẻ sim.

- **Máy điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung, màu xanh - đen**, số Imei1: 353248111057665, số Imei2: 353249111057663, bên trong thân máy có gắn 01 thẻ sim Viettel có dãy số 8984048000063304253, dữ liệu tin nhắn trích xuất, phục hồi trong ứng dụng Zalo và SMS trong khoảng thời gian từ ngày 21/7/2021 trở về trước, xác định:

+ Số thuê bao điện thoại đăng ký tài khoản Zalo trong mẫu vật gửi giám định là: +84376261806

+ Dữ liệu tin nhắn zalo, tin nhắn SMS ngày 21/7/2021:

++ Dữ liệu trích xuất: Trong ứng dụng zalo có 43 tin nhắn đi, 53 tin nhắn đến. Trong ứng dụng SMS có: 08 tin nhắn đến, không có tin nhắn đi.

++ Không tìm thấy dữ liệu phục hồi tin nhắn Zalo và tin nhắn SMS.

++ Không tìm thấy dữ liệu trong thẻ sim (*kèm theo 01 phụ lục gồm 03 trang*).

+ Dữ liệu tin nhắn zalo, tin nhắn SMS từ ngày 20/7/2021 trở về trước: Không tìm thấy.

2. Tại bản Kết luận giám định số 896/KLGD-PC09 ngày 29/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi về việc giám định dữ liệu Kỹ thuật số như sau:

- *Về giám định dữ liệu Kỹ thuật số điện tử*: Máy điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung, màu xanh - đen, số Imei1: 353248111057665, số Imei2: 353249111057663, bên trong thân máy có gắn 01 thẻ sim Viettel có

dãy số 8984048000063304253, dữ liệu hình ảnh trích xuất trong ứng dụng Zalo của tài khoản có tên “Tuyết Nguyễn” ngày 21/7/2021 xác định: Có 03 tin nhắn hình ảnh liên quan đến yêu cầu giám định và được trích xuất ra bản ảnh. Không tìm thấy dữ liệu phục hồi (*nội dung chi tiết có bản ảnh kèm theo*).

- Về giám định tài liệu:

+ Các chữ viết (chữ số) trên tài liệu cần giám định có nội dung “KHòa 21/7... 80 00 67” (ký hiệu A1) với chữ viết (chữ số) trên 02 (hai) tài liệu mẫu so sánh bằng chữ viết ghi tên người viết Nguyễn Thị Ánh T (ký hiệu M1, M2) **là do cùng một người viết ra.**

+ Các chữ viết (chữ số) trên tài liệu cần giám định có nội dung “KHòa 21/7... 13/10” (ký hiệu A2) với chữ viết (chữ số) trên 02 (hai) tài liệu mẫu so sánh bằng chữ viết ghi tên người viết Nguyễn Thị Ánh T (ký hiệu M1, M2) **là không phải do cùng một người viết ra** (*kèm theo kết luận giám định: 01 bản ảnh*).

3. Tại bản Kết luận giám định số 1071/KLGD-PC09 ngày 18/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi về việc giám định dữ liệu Kỹ thuật số như sau:

* Về giám định dữ liệu Kỹ thuật số điện tử: Máy điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung, màu xanh - đen, số Imei1: 353248111057665, số Imei2: 353249111057663. Dữ liệu tin nhắn hình ảnh phục hồi, trích xuất trong ứng dụng zalo đối với tài khoản có tên “Hồng Hạnh” và “Nguyen” trong ngày 21/7/2021, xác định:

+ Trong tài khoản “Nguyen” tìm thấy được 01 hình ảnh gửi đi trong ngày 21/7/2021 (*nội dung có bản ảnh kèm theo*)

+ Trong tài khoản “Hồng Hạnh” không tìm thấy tin nhắn hình ảnh trong ngày 21/7/2021

+ Không tìm thấy dữ liệu tin nhắn hình ảnh phục hồi của tài khoản có tên “Hồng Hạnh” và “Nguyen” trong ngày 21/7/2021.

* Về giám định tài liệu:

+ Các chữ viết (chữ số) trên tài liệu cần giám định có nội dung “Hữu

= 499...1269 Âm” (ký hiệu A) với chữ viết (chữ số) trên 02 (hai) tài liệu mẫu so sánh có đầu đề “Bản tự khai” đề ngày 22/7/2021 ghi tên người khai Bùi Thị Thanh H và bản chữ viết đề ngày 05/8/2021 ghi tên người viết Bùi Thị Thanh H (ký hiệu M1, M2, M3) *là không phải của cùng một người viết ra* (Kèm theo Kết luận 01 bản ảnh).

Ngoài ra, trong quá trình điều tra các tình tiết có liên quan đến vụ án:

- Tại bản Kết luận giám định số 1071/KLGD-PC09 ngày 18/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi xác định: *Trong tài khoản “Nguyen” tìm thấy được 01 hình ảnh gửi đi trong ngày 21/7/2021 có nội dung: “Hữu = 499...1269 Âm”,* bà H xác định nội dung trong hình ảnh là do Trần Thị Dung E ghi số tiền thiếu nợ giữa Hạnh với Trần Thị Dung E và chụp ảnh gửi qua zalo cho biết, ngoài ra không liên quan đến việc mua bán số đề (tên Hữu là chồng bà Hạnh mà Trần Thị Dung E thường gọi).

Đối với Bùi Thị Thanh H, quá trình làm việc tại Cơ quan điều tra đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi đánh số đề của mình nhưng chưa đủ định lượng. Đồng thời năm 2017, Bùi Thị Thanh H bị Công an huyện Tư Nghĩa ra Quyết định số 102/QĐ-XLHC, ngày 14/8/2017 xử phạt số tiền 1.500.000đ (*một triệu năm trăm ngàn đồng*) về hành vi đánh bạc. Bà H đã chấp hành xong quyết định xử phạt theo Biên lai thu số 4579716, ngày 18/8/2017. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 7 Luật Xử lý Vi phạm hành chính, tính đến thời điểm ngày 21/7/2021, bà H đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc. Do đó, hành vi của bà Hạnh chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm Đánh bạc, quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tư Nghĩa đã chuyển hồ sơ vụ việc cho Công an huyện Tư Nghĩa xử lý theo thẩm quyền. Công an huyện Tư Nghĩa đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*mua các số lô, số đề*” đối với Bùi Thị Thanh H.

- Đối với người nhận tịch đề từ Trần Thị Dung E: Quá trình điều tra, Trần Thị Dung E không biết được nhân thân lai lịch của người mà Dung Em định chuyển hai tờ tịch số đề; chỉ biết người này là phụ nữ, khoảng 50 tuổi,

ở thành phố Quảng Ngãi và hay đi ngang qua nhà hỏi chuyển số đề. Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch của người này, nên chưa có cơ sở để xử lý. Đồng thời, Cơ quan Cảnh sát điều tra không xác định được nhân thân lai lịch của những người có tên zalo như: Tiger, Cu Ken, Cat Bui, Nguoi Ko Yeu, Tran An Kieu (*tài liệu điều tra ban đầu có tên zalo là Tư vé số*). Ngày 28/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tư Nghĩa có Công văn đề nghị Công ty Cổ phần VNG tại Thành phố Hồ Chí Minh cung cấp thông tin về chủ tài khoản đối với những người có tên zalo nêu trên. Tuy nhiên, Công ty VNG không thể cung cấp được thông tin về chủ tài khoản như yêu cầu, vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch của các chủ tài khoản zalo nói trên, nên chưa có căn cứ để xử lý.

Cáo trạng truy tố bị cáo Trần Thị Dung E phạm tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo quy định tại điểm c, d khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; truy tố các bị cáo Bùi Thị Mộng L, Nguyễn Thị Ánh T phạm tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c, d khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trần Thị Dung E từ 100.000.000đ (một trăm triệu đồng) đến 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng).

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Bùi Thị Mộng L từ 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) đến 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng)

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ánh T từ 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) đến 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng).

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, đề nghị:

- Đối với 02 tờ giấy lịch ghi số đề cần lưu theo hồ sơ vụ án.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bút bi màu xám - xanh có chữ “Matixs” dùng để ghi số đề của Trần Thị Dung E.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước tài sản, tiền các đối tượng sử dụng vào việc tổ chức đánh bạc, đánh bạc gồm:

+ 01 (một) máy tính hiệu CASIO, màu đen có chữ “DJ-120D Plus”; - 01 (một) điện thoại di động hiệu SAM SUNG, màu xanh đen, IMEI: 3532481111057665 của Trần Thị Dung E dùng để phục vụ việc tổ chức đánh bạc.

+ 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG, màu xanh, IMEI: 355870660860930 của Bùi Thị Mộng L dùng để phục vụ việc đánh bạc.

+ Buộc bị cáo Nguyễn Thị Ánh T nộp là 5.178.000 đồng tiền đánh bạc và 2.500.000 đồng tiền bán chiếc điện thoại dùng nhắn tin mua số đề, để sung vào Ngân sách Nhà nước.

+ Buộc bị cáo Bùi Thị Mộng L nộp 9.344.000 đồng tiền đánh bạc để sung vào Ngân sách Nhà nước.

+ Buộc bị cáo Trần Thị Dung E nộp số tiền 9.690.000 đồng đã bán số lô số đề cho những người có tên zalo: Tiger; Cu Ken; Cat Bui; Ngoai Ko Yeu, Tran An Kieu để sung vào Ngân sách Nhà nước.

+ Buộc bà Bùi Thị Thanh H nộp 755.000 đồng tiền đánh bạc để sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Tiếp tục tạm giữ 625.500 đồng (sáu trăm hai mươi lăm ngàn năm trăm đồng) của Trần Thị Dung E để đảm bảo thi hành án.

- Tuyên hoàn trả: 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG, màu vàng, IMEI: 352808091192500 cho bà H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án được tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi, của Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa,

tỉnh Quảng Ngãi và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng được thực hiện hợp pháp được sử dụng làm chứng cứ giải quyết vụ án.

[2]. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, các bị cáo đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

[2.1]. Về định tội: Từ khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 21/7/2021, Trần Thị Dung E ngồi ở phòng khách nhà của mình tại thôn AHà3, xã NT, huyện TN bán số lô, số đề cho người khác và trực tiếp chung, chi tiền thắng thua với người mua đề. Bị cáo Em đã ghi bán số đề cho 08 (tám) người, bằng cách thông qua tin nhắn trên ứng dụng zalo, những người đánh bạc gửi tin nhắn ghi mua các số đề hoặc ghi số đề ra tờ giấy và sử dụng điện thoại chụp ảnh gửi trực tiếp đến zalo tên “Dung Tran” có số thuê bao 0376.261.806 của Trần Thị Dung E.

Cụ thể: Bằng cách gửi tin nhắn qua Zalo, hoặc ghi trong tờ giấy rồi chụp ảnh gửi qua Zalo, bị cáo Em bán cho Bùi Thị Mộng L 67 số lô đề với tổng số tiền 9.344.000 đồng; bán cho Nguyễn Thị Ánh T 150 số đề với tổng số tiền 5.178.000 đồng; bán cho Bùi Thị Thanh H 14 lô đề với tổng số tiền 755.000 đồng; chủ tòa khoản Zalo tên Tiger 01 số lô đề với tổng số tiền 2.700.000 đồng; chủ tòa khoản Zalo tên CuKen 07 số đề với tổng số tiền 680.000 đồng; chủ tòa khoản Zalo tên Cat Bui 19 số lô đề với tổng số tiền 1.378.000 đồng; chủ tòa khoản Zalo tên Tran An Kieu 15 số đề với tổng số tiền 746.000 đồng; chủ tòa khoản Zalo tên Ngươi Ko Yeu 29 số đề với tổng số tiền 4.186.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo Em bán số đề cho 8 người nêu trên là 24.967.000 đồng (trong đó đài Đà Nẵng là 1.500.000 đồng và đài Khánh Hòa là 23.467.000 đồng). Tại thời điểm bắt quả tang lúc 17 giờ 10 phút ngày 21/7/2021, chưa có kết quả xổ số của đài Đà Nẵng và Khánh Hòa, nên số tiền đánh bạc của các đối tượng đánh bạc chính là tổng số tiền của từng người đánh; còn số tiền tổ chức đánh bạc là tổng số tiền của 8 người đánh.

Các bị cáo Nguyễn Thị Ánh T đánh bạc trái phép với tổng số tiền đánh bạc là 5.178.000 đồng, Bùi Thị Mộng L đánh bạc trái phép với tổng số tiền đánh bạc là 9.344.000 đồng, Trần Thị Dung E tổ chức đánh bạc trái phép với số tiền bán số lô số đề là 24.967.000 đồng. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng

đến nếp sống văn minh, tình hình an ninh trật tự tại địa phương, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của của các bị cáo Nguyễn Thị Ánh T, Bùi Thị Mộng L đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*” và Trần Thị Dung E đủ yếu tố cấu thành tội “*Tổ chức đánh bạc*”.

Cáo trạng số 01/CT-VKSTN - HS ngày 25/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi truy tố các bị cáo Bùi Thị Mộng L, Nguyễn Thị Ánh T về tội: “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, Cáo trạng truy tố bị cáo Trần Thị Dung E về tội: “*Tổ chức đánh bạc*” theo điểm c, d khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng khung hình phạt nhưng tình tiết định khung theo điểm d khoản 1 Điều 322 là chưa đúng, vì bị cáo Em sử dụng điện thoại để nhận số đề không thuộc trường hợp “*sử dụng phương tiện để trợ giúp cho việc đánh bạc*” như giải đáp, hướng dẫn của Tòa án nhân dân tối cao, nên Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết định khung tại điểm d đối với bị cáo E, mà chỉ áp dụng tình tiết định khung tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự.

[2.2]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo:

[2.2.1]. Về năng lực trách nhiệm hình sự, tính chất nguy hiểm của hành vi: Các bị cáo đều là người thành niên, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép và tổ chức đánh bạc trái phép là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện vì ham muốn thu lợi bất chính.

[2.2.2]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Bùi Thị Mộng L, Nguyễn Thị Ánh T đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Trần Thị Dung E đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải; có cha ruột ông Trần Tường là người có công cách mạng được tặng thưởng Huy chương chiến thắng hạng Nhì, bác ruột Trần A là liệt sĩ hy sinh trong kháng chiến chống pháp, cha chồng là ông Tân Trọng T là người có công cách mạng được tặng thưởng Huân chương chiến thắng hạng Ba, ông nội chồng Tân Trọng C là liệt sĩ hy sinh trong kháng chiến chống pháp, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, khi lượng hình cần áp dụng mức hình phạt tương ứng tính chất

hành vi, hậu quả mà các bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của từng bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[2.3] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của các bị cáo Trần Thị Dung E, Bùi Thị Mộng L, Nguyễn Thị Ánh T là nguy hiểm cho xã hội, nhưng các bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và biết ăn năn hối cải. Nên khi áp dụng hình phạt, không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời hạn nhất định, mà chỉ cần áp dụng hình phạt tiền là phù hợp nhằm tạo điều kiện cho các bị cáo có cơ hội phấn đấu cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[3]. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Bùi Thị Thanh H: Tổng số tiền bà H đánh bạc là 755.000 đồng nên chưa đủ định lượng cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại điều 321 Bộ luật Hình sự. Đồng thời năm 2017, Bùi Thị Thanh H bị Công an huyện Tư Nghĩa ra Quyết định số 102/QĐ-XLHC, ngày 14/8/2017 xử phạt số tiền 1.500.000đ (*một triệu năm trăm ngàn đồng*) về hành vi đánh bạc, bà H đã chấp hành xong quyết định xử phạt theo Biên lai thu số 4579716, ngày 18/8/2017. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 7 Luật Xử lý vi phạm hành chính, tính đến thời điểm ngày 21/7/2021, bà H được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tư Nghĩa đã chuyển hồ sơ vụ việc cho Công an huyện Tư Nghĩa xử lý theo thẩm quyền. Công an huyện Tư Nghĩa đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*mua các số lô, số đề*” đối với Bùi Thị Thanh H là đúng quy định của pháp luật.

[4]. Đối với 05 đối tượng còn lại với các tên Zalo: Tiger, Cu Ken, Cat Bui, Tran An Kieu, Người Ko Yeu, Cơ quan điều tra đã điều tra nhưng chưa làm rõ được nhân thân, lai lịch các đối tượng này nên chưa có căn cứ xử để xử lý trong vụ án này là phù hợp, khi nào Cơ quan điều tra làm rõ sẽ được xử lý sau.

[5]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Đối với 02 (hai) tờ giấy lịch có chứa các chữ số, chữ viết và chữ ký xác nhận của Trần Thị Dung E là chứng cứ phạm tội, nên lưu theo hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 (một) bút bi màu xám - xanh có chữ “Matixs” của Trần Thị Dung E bị cáo sử dụng để ghi số đề, đây là công cụ thực hiện hành vi phạm tội, công cụ này có giá trị thấp nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 01 (một) máy tính hiệu CASIO, màu đen có chữ “DJ-120D Plus” và 01 (một) điện thoại di động hiệu SAM SUNG, màu xanh đen, IMEI: 3532481111057665 của Trần Thị Dung E; 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG, màu xanh, IMEI: 355870660860930 của Bùi Thị Mộng L. Các tài sản trên các bị cáo sử dụng tính toán, nhắn tin để đánh bạc và tổ chức đánh bạc. Đây là công cụ phạm tội nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước

- Đối với số tiền 625.500đ (*sáu trăm hai mươi lăm ngàn năm trăm đồng*) Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo Trần Thị Dung E, số tiền này bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên không tịch thu sung quỹ. Tuy nhiên cần tiếp tục tạm giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án.

+ Đối với số tiền sử dụng đánh bạc 5.178.000 đồng , bị cáo Tuyết chưa đưa cho bị cáo Trần Thị Dung E, nên buộc bị cáo Nguyễn Thị Ánh T nộp 5.178.000 đồng tiền đánh bạc để sung vào Ngân sách Nhà nước. Đồng thời chiếc điện thoại di động bị cáo Tuyết sử dụng nhắn tin, chụp ảnh để đánh bạc, đây là công cụ sử dụng vào việc phạm tội, sau khi thực hiện tội phạm bị cáo không giao nộp cho Cơ quan điều tra mà bán được 2.500.000 đồng, số tiền này bị cáo đang giữ nên buộc bị cáo giao nộp để sung vào Ngân sách Nhà nước.

+ Đối với số tiền 9.344.000 đồng bị cáo L sử dụng đánh bạc với bị cáo E, nhưng bị cáo L chưa giao cho bị cáo E, nên cần buộc bị cáo nộp 9.344.000 đồng tiền đánh bạc để sung vào Ngân sách Nhà nước.

+ Đối với số tiền 9.690.000 đồng bị cáo Trần Thị Dung E bán số lô đề cho các đối tượng có tên zalo gồm: Tiger; Cu Ken; Cat Bui; Nguoi Ko Yeu, Tran An Kieu, mặc dù bị cáo Trần Thị Dung E khai rằng số tiền trên chưa thu được từ những người này, nhưng lời khai của bị cáo là không có căn cứ

và Cơ quan điều tra chưa làm rõ được các đối tượng này, nên buộc bị cáo Trần Thị Dung E nộp 9.690.000 đồng sung vào Ngân sách Nhà nước.

+ Đối với số tiền 755.000 đồng bà Hạnh sử dụng vào việc đánh bạc, bà Hạnh chưa đưa cho bị cáo E, bên buộc bà Bùi Thị Thanh H nộp 755.000 đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Riêng 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG, màu vàng, IMEI: 352808091192500 của bà Bùi Thị Thanh H cơ quan điều tra thu giữ, do hành vi của bà H không cấu thành tội phạm “Đánh bạc” nên cần trả lại cho bà H.

[6]. Nội dung đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, khung hình phạt truy tố, xử lý vật chứng, phần dân sự trong vụ án là phù hợp với phân tích, đánh giá và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Tuy nhiên, về tình tiết định khung đối với bị cáo Trần Thị Dung E theo điểm d khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự là không phù hợp nên không được chấp nhận; mức hình phạt đề nghị đối với bị cáo L, bị cáo T có phần nhẹ so với mức độ thành khẩn khai báo của các bị cáo tại phiên tòa.

[7]. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị Trần Thị Dung E phạm tội: “*Tổ chức đánh bạc*”; các bị cáo Bùi Thị Mộng L, Nguyễn Thị Ánh T phạm tội: “*Đánh bạc*”.

2/ Về hình phạt:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trần Thị Dung E 100.000.000đ (một trăm triệu đồng).

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Bùi Thị Mộng L 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng).

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ánh T 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng).

3/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 41, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

- Đối với 02 (hai) tờ giấy lịch có chứa các chữ số, chữ viết và chữ ký xác nhận của Trần Thị Dung E là chứng cứ phạm tội, nên lưu theo hồ sơ vụ án.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bút bi màu xám - xanh có chữ “Matixs” dùng để ghi số đề của Trần Thị Dung E.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước tài sản, tiền các đối tượng sử dụng vào việc tổ chức đánh bạc, đánh bạc gồm:

+ 01 (một) máy tính hiệu CASIO, màu đen có chữ “DJ-120D Plus”; - 01 (một) điện thoại di động hiệu SAM SUNG, màu xanh đen, IMEI: 3532481111057665 của bị cáo Trần Thị Dung E.

+ 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG, màu xanh, IMEI: 355870660860930 của bị cáo Bùi Thị Mộng L.

+ Buộc bị cáo Trần Thị Dung E nộp số tiền 9.690.000đ (chín triệu, sáu trăm chín mươi ngàn đồng).

+ Buộc bị cáo Bùi Thị Mộng L nộp 9.344.000đ (chín triệu, ba trăm bốn mươi bốn ngàn đồng).

+ Buộc bị cáo Nguyễn Thị Ánh T nộp 7.678.000đ (bảy triệu, sáu trăm bảy mươi tám ngàn đồng).

+ Buộc bà Bùi Thị Thanh H nộp 755.000đ (bảy trăm năm mươi lăm ngàn đồng).

- Tuyên hoàn trả: 01 (một) điện thoại di động SAMSUNG, màu vàng, IMEI: 352808091192500 cho bà Hạnh.

- Tiếp tục tạm giữ 625.500 đồng (*sáu trăm hai mươi lăm ngàn năm trăm đồng*) của Trần Thị Dung E để đảm bảo thi hành án. Số tiền trên hiện Cơ quan cảnh sát điều tra đã nộp vào số tài khoản 39490.9042778 .00000 của Công an huyện Tư Nghĩa tại kho bạc Nhà nước huyện Tư Nghĩa.

Các vật chứng, tài sản hoàn trả, tịch thu sung quỹ Nhà nước của bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tư Nghĩa đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tư Nghĩa giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/02/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tư Nghĩa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

4/ Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Trần Thị Dung E, Bùi Thị Mộng L, Nguyễn Thị Ánh T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Áp dụng Điều 331, Điều 333, khoản 1 Điều 366, Điều 337 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Viện kiểm sát có quyền kháng nghị bản án theo luật định.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Tư Nghĩa;
- Chi cục THADS huyện Tư Nghĩa;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Công an huyện Tư Nghĩa;
- Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS; VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thanh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

--+